

# MÔ HÌNH THIẾT KẾ BÀI HỌC MÔN GIÁO DỤC HỌC THEO QUAN ĐIỂM SỰ PHẠM TÍCH HỢP

NGUYỄN ĐĂNG TRUNG\*

Ngày nhận bài: 12/09/2017; ngày sửa chữa: 22/09/2017; ngày duyệt đăng: 22/09/2017.

**Abstract:** Designing lessons of Pedagogy under integrated teaching approach is one of effective methods to develop professional competence for students through solving the practical tasks. In the article, author not only mentions concepts and characteristics of designing lessons, but also proposes a process of designing lessons of Pedagogy under integrated teaching perspective for the universities of education.

**Keywords:** Lesson, design, pedagogy, integrated teaching perspective.

## 1. Đặt vấn đề

Dạy học tích hợp là một trong những xu hướng dạy học tất yếu và phù hợp với định hướng đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục theo hướng phát triển năng lực người học. Dạy học tích hợp có các đặc trưng chủ yếu như: Làm cho các quá trình học tập có ý nghĩa, bằng cách gắn quá trình học tập với cuộc sống hàng ngày, không làm tách biệt thế giới nhà trường với thế giới cuộc sống; làm cho quá trình học tập mang tính mục đích rõ rệt; sử dụng kiến thức của nhiều môn học và không chỉ dừng lại ở nội dung các môn học. Do đó, việc thiết kế bài học (TKBH) môn *Giáo dục học* theo quan điểm sự phạm tích hợp (SPTH) không chỉ giúp tối ưu hóa hoạt động học tập của người học mà còn là cơ sở để rèn luyện, phát triển những năng lực của người học thông qua việc thực hiện các nhiệm vụ gắn liền với thực tiễn trong các bài học tích hợp.

## 2. Nội dung nghiên cứu

### 2.1. Một số khái niệm

2.1.1. *Khái niệm bài học*: Khi nghiên cứu về bài học, nhiều tác giả sử dụng những cách gọi tên khác nhau như bài lên lớp, bài dạy học, tiết học, giờ học, giờ lên lớp... và đưa ra các định nghĩa khác nhau nhưng nhìn chung, các nghiên cứu tập trung chủ yếu vào các hướng sau:

- Bài học được coi là một hình thức tổ chức dạy học cơ bản, phổ biến và được áp dụng rộng rãi trong nhà trường. Trong tất cả các hình thức dạy học, bài học có ý nghĩa quan trọng nhất, giữ vai trò chủ yếu và quyết định đến chất lượng đào tạo [1; tr 198].

- Bài học là một nội dung của đơn vị học vấn (đơn vị tri thức, kĩ năng, kĩ xảo), trong đó người dạy tổ chức cho người học các hoạt động để lĩnh hội một khái niệm và kĩ năng, kĩ xảo tương ứng với nó, trong một thời gian xác định, ở một trình độ phát triển nhất định [2; tr 184].

- Bài học được coi là phần trọn vẹn, hoàn chỉnh, có giới hạn về thời gian của quá trình dạy học, hay đây chính là quá trình dạy học thu nhỏ với đầy đủ các thành tố của nó [3].

Trong xu thế hiện nay, dạy học có thể còn được tiến hành theo các chủ đề, các dự án một cách linh hoạt hơn, có tính mở, có tính vận dụng thực tiễn. Cách thiết kế nội dung

dạy học trong nhà trường đang tiến dần tới xu thế này, các đơn vị bài học trong chương trình được thiết kế "mở dần", trao quyền tự chủ cho người dạy, bài học hướng đến hình thành các năng lực hoạt động thực tiễn cho người học. Như vậy, các chủ đề, dự án cũng được xem là một đơn vị dạy học, cũng là một dạng bài học có tính mở, tính linh hoạt và mềm dẻo.

Như vậy, bài học là một đơn vị kiến thức, kĩ năng, thái độ và năng lực cụ thể cần đạt được ở người học theo mục tiêu dạy học xác định với thời gian và các hoạt động nhất định trong quá trình dạy học.

Trong dạy học lớp - bài, các đơn vị bài học tạo thành hệ thống bài học có logic chặt chẽ, có tính chất bài bản và hệ thống, có hình thức tương đối khép kín, có nội dung ổn định cao, từ đó tạo nên nội dung và quá trình dạy học của môn học. Theo quan niệm này, bất cứ trên lớp hay ngoài lớp đều có bài học và các hình thức của bài học tương đối phong phú.

2.1.2. *TKBH*: Dạy học là một dạng lao động trí óc đặc biệt, là một hoạt động khoa học mang tính sáng tạo. Hoạt động dạy học bao giờ cũng bắt đầu bằng việc thiết kế các đơn vị bài học. TKBH có nhiều cách gọi khác như: chuẩn bị bài dạy học, soạn giáo án, thiết kế kế hoạch bài học, lập kế hoạch bài học... Đây là hoạt động lao động sáng tạo không thể thiếu của mỗi người dạy, có ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng hiệu quả dạy học.

Theo quan điểm của Đặng Thành Hưng, ngày nay bất cứ nghề nào cũng đòi hỏi thiết kế trước khi làm việc. Thiết kế bao gồm cả cách thức (làm thế nào cho hiệu quả) và sản phẩm (sản lượng và chất lượng ra sao). Tác giả cho rằng, bản thiết kế mỗi bài học chính là kết hợp những thiết kế cụ thể bao quát đủ những yếu tố cơ bản và xác lập được những liên hệ cần thiết, hợp lí giữa những yếu tố này. Đó là thiết kế mục tiêu học tập, nội dung học tập, các hoạt động học tập, các phương tiện giảng dạy - học tập và học liệu, đánh giá tổng kết và hướng dẫn học tập bổ sung, môi trường học tập. Tất cả những thiết kế này và sự liên hệ giữa chúng tạo nên

\* Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

một quy trình tương đối rõ ràng về logic và nội dung. Mỗi thiết kế ấy đòi hỏi người dạy tuân thủ những kĩ năng nhất định để mô tả và tiến hành trên lớp [4; tr 6], [5; tr 5].

TKBH là một khâu quan trọng để tạo nên thành công một giờ dạy học, đòi hỏi sự đầu tư trí tuệ, kinh nghiệm và thể hiện dấu ấn sáng tạo của người dạy. Nó là quá trình lập kế hoạch và hiện thực hóa kế hoạch bài dạy học thành văn bản chi tiết theo một trình tự logic những dự kiến mà người dạy mong muốn sẽ thực thi trên lớp của mình để đạt mục tiêu bài dạy học. Sản phẩm của hoạt động TKBH là bối cảnh học tập, hoạt động dạy, hoạt động học, tài liệu và tài nguyên học tập, các tình huống dạy học... được thể hiện dưới nhiều hình thức như bài giảng điện tử (Power Point), giáo án, tài liệu học tập, băng hình hay nhiều khi nó không tồn tại dưới dạng vật chất cụ thể mà là kế hoạch, là sự sắp xếp các nguồn lực một cách logic, chặt chẽ trong bộ não người dạy. Tác giả Huỳnh Trọng Dương (2005) nhấn mạnh, sản phẩm của TKBH bao gồm không chỉ giáo án, mà đó là toàn bộ những suy nghĩ về quá trình dạy học sẽ diễn ra trong tiết học sắp tới [6; tr 53].

Tóm lại, vận dụng các quan điểm trên về TKBH, chúng tôi sử dụng khái niệm TKBH theo nghĩa sau: *TKBH là hoạt động lao động sư phạm sáng tạo của người dạy nhằm chuẩn bị cho quá trình dạy học một đơn vị bài học theo một ý tưởng khoa học rõ ràng, đảm bảo việc dạy và học hiệu quả. Hoạt động TKBH bao gồm các bước như nghiên cứu người học, phân tích nội dung và các hoạt động học tập, dự kiến các hoạt động của người dạy, tính toán, lựa chọn các phương pháp và phương tiện dạy học, phương án tổ chức môi trường và các hoạt động chỉ đạo, giám sát, đánh giá, khuyến khích học tập... Sản phẩm của hoạt động TKBH là một bản thiết kế sư phạm cho một đơn vị dạy học tương đối hoàn chỉnh.*

**2.1.3. TKBH tích hợp:** TKBH theo quan điểm SPTH là sự chuẩn bị của người dạy đối với bài học, trong đó người dạy phải rà soát toàn bộ toàn bộ chương trình các môn học để từ đó xác định được chủ đề phù hợp, xác định mục tiêu của chủ đề, năng lực cần hình thành cho người học, nội dung đóng góp của các môn học xung quanh chủ đề, phương pháp, kĩ thuật dạy học, phương pháp đánh giá kết quả học tập, xác lập môi trường học tập, hướng dẫn hoạt động học của người học nhằm giúp người học biết cách sử dụng những kiến thức, kĩ năng và phương pháp đã được học để giải quyết tốt các tình huống mới do quá trình dạy học và thực tiễn đặt ra. Tất cả những yếu tố này được thực hiện trên một quy trình rõ ràng và có mối quan hệ logic chặt chẽ đòi hỏi người dạy phải tuân thủ khi thực thi bài học trên lớp.

### **2.2. Đặc điểm của TKBH theo quan điểm SPTH:**

- *Phát triển năng lực người học:* Bài học tích hợp là bài học bao gồm một chủ đề đòi hỏi sử dụng kiến thức, kĩ năng, phương pháp của nhiều môn học trong tiến trình tìm tòi nghiên cứu. Điều này sẽ tạo thuận lợi cho việc trao đổi và làm giao thoa các mục tiêu của các môn học khác nhau.

Các tình huống trong dạy học tích hợp được thiết kế thường gắn với thực tiễn cuộc sống, gần gũi và hấp dẫn với người học; đòi hỏi người học phải giải thích, phân tích, lập luận hoặc tiến hành các thực nghiệm, xây dựng mô hình, giả thuyết... để giải quyết những vấn đề thực tiễn đặt ra. Nhờ đó, tạo môi trường phát triển các phương pháp và các kĩ năng cơ bản ở người học: lập kế hoạch, phân tích, tổng hợp, khai thác, quản lí, chia sẻ thông tin và đề xuất các giải pháp sáng tạo...; tạo cơ hội kích thích động cơ, xúc cảm, tình cảm, niềm tin và lợi ích trong việc tham gia vào các hoạt động học. Nói cách khác, người học phải có khả năng huy động tốt kiến thức và năng lực của mình để giải quyết một cách tối ưu một vấn đề xuất hiện, hoặc có thể đối mặt với một khó khăn, một tình huống mới trong hoạt động nhận thức và hoạt động thực tiễn.

- *Tận dụng vốn kinh nghiệm của người học:* Khi TKBH tích hợp cần gắn với bối cảnh thực tế và gắn với nhu cầu người học cho phép dạy học kéo theo những ích lợi, sự tích cực và sự chịu trách nhiệm của người học. Khi việc học được đặt trong môi trường gần gũi với thực tiễn, nó cho phép tạo ra niềm tin ở người học, giúp họ tích cực huy động và vận dụng tối đa vốn kinh nghiệm của bản thân để giải quyết vấn đề. Chính điều đó sẽ tạo điều kiện cho người học không chỉ đưa ra những luận chứng, luận cứ, lí lẽ để giải thích vì sao hoạt động nhận thức/học tập diễn ra như vậy, mà còn đưa ra những tư tưởng sáng tạo - đó là cơ hội để phát triển siêu nhận thức ở người học. Điều đó có ý nghĩa là người học nhận thức đầy đủ về nhiệm vụ học tập của bản thân, hiểu rõ mục đích các hoạt động, đồng thời đáp ứng tích cực với các hoạt động cần thực hiện. Như vậy, hoạt động học tập/nhận thức sẽ trở thành nhu cầu tự thân/lực đẩy bên trong và có ý nghĩa.

- *Thiết lập mối quan hệ giữa các kiến thức, kĩ năng và phương pháp của các môn học:* Khi TKBH tích hợp phải tạo ra được mối liên hệ trong học tập bằng việc kết nối các môn học khác nhau, nhấn mạnh đến sự phụ thuộc vào mối quan hệ giữa các kiến thức, kĩ năng và phương pháp của các môn học đó. Để quá trình dạy học theo quan điểm dạy học tích hợp diễn ra một cách thống nhất và tự nhiên, đòi hỏi ở người dạy phải thiết kế các hoạt động học một cách khéo léo sẽ giúp người học thấy được sự phát triển logic của việc học trong mối quan hệ giữa các môn học, thực tiễn đã chỉ ra, trong cuộc sống hằng ngày, các hiện tượng tự nhiên không bị chia tách thành từng phần riêng biệt, các vấn đề xã hội luôn mang tính toàn cầu. Người học sẽ học cách giải thích, tiên đoán các hiện tượng tự nhiên và xã hội qua mối liên hệ giữa các phần khác nhau của kiến thức mà họ đã thụ đắc thuộc các môn học khác nhau.

- *Tinh giản kiến thức, tránh sự lặp lại các nội dung ở các môn học:* Thiết kế các chủ đề tích hợp, ngoài việc tạo điều kiện thực hiện tích hợp mục tiêu của hai hay nhiều

môn học, nó còn cho phép: + Thiết kế các nội dung học để tránh sự lặp lại cùng một kiến thức ở các môn học khác nhau, do đó tiết kiệm thời gian khi tổ chức hoạt động học mà vẫn đảm bảo học tích cực, học sâu; + Tạo điều kiện tổ chức các hoạt động học đa dạng, tận dụng các nguồn tài nguyên cũng như sự huy động các lực lượng xã hội tham gia vào quá trình giáo dục.

### 2.3. Mô hình TKBH môn Giáo dục học theo quan điểm SPTH

2.3.1. Quy trình TKBH môn Giáo dục học theo quan điểm SPTH. Theo định nghĩa của **Tổ chức Tiêu chuẩn hóa Quốc tế (ISO)**, quy trình là cách thức cụ thể để tiến hành một hoạt động hay quá trình; là tài liệu hướng dẫn cách tiến hành một công việc nhất định theo trình tự các bước cần thiết (Ai làm và làm theo cái gì ứng với mỗi bước) theo một quá trình nhất định nhằm đảm bảo cho quá trình đó được kiểm soát [7].

Trong TKBH môn *Giáo dục học* theo quan điểm SPTH, trên cơ sở tham khảo quy trình TKBH tích hợp của Kilbane, C.R., & Milman, N. B. [8], Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý cơ sở giáo dục - Bộ GD-ĐT [9], chúng tôi đề xuất quy trình TKBH môn *Giáo dục học* theo quan điểm SPTH như sau:

- **Bước 1.** Xác định mục tiêu bài học: Căn cứ vào chuẩn kiến thức, kỹ năng và yêu cầu về thái độ trong chương trình, xác định các mục tiêu dạy học, thiết lập sơ đồ mục tiêu chung của chương trình đào tạo giáo viên trong nhà trường sư phạm; chia sẻ sơ đồ, mục tiêu giữa các người dạy trong bộ môn, thống nhất về các kết quả học tập mà người học cần đạt được, thống nhất được mục tiêu dạy học chung, cốt lõi.

- **Bước 2.** Nghiên cứu giáo trình và các tài liệu liên quan để hiểu chính xác, đầy đủ những nội dung của bài học, tìm ra các nội dung dạy học môn *Giáo dục học* liên quan chặt chẽ với các môn học khác của chương trình học tập, các nội dung liên quan đến vấn đề thời sự; xác định những kiến thức, kỹ năng, thái độ cơ bản cần hình thành và phát triển ở người học; xác định trình tự logic của bài học.

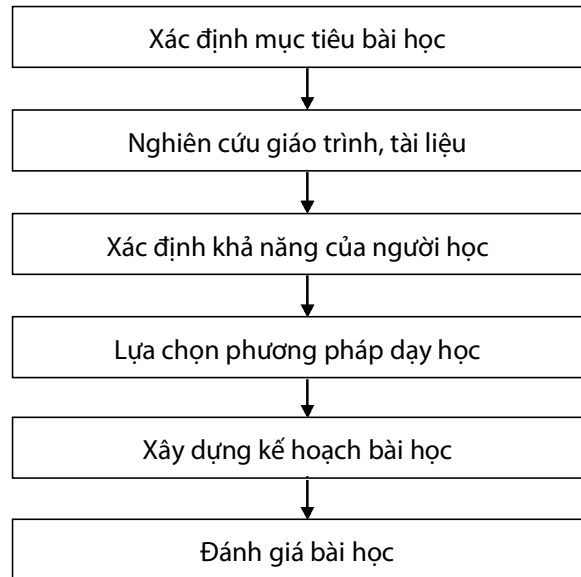
- **Bước 3.** Xác định khả năng đáp ứng các nhiệm vụ nhận thức của người học: Xác định những kiến thức, kỹ năng mà người học đã có và cần có; dự kiến những khó khăn, những tình huống có thể nảy sinh và các phương án giải quyết.

- **Bước 4.** Lựa chọn phương pháp dạy học: Phương pháp, phương tiện, thiết bị dạy học, hình thức tổ chức dạy học và cách thức đánh giá thích hợp nhằm giúp người học học tập tích cực, chủ động, sáng tạo, phát huy năng lực tự học.

- **Bước 5.** Xây dựng kế hoạch bài học tích hợp: Xác định mục tiêu, thiết kế nội dung, nhiệm vụ, cách thức hoạt động, thời gian và yêu cầu cần đạt được cho từng hoạt động dạy của người dạy và hoạt động học tập của người học.

- **Bước 6.** Đánh giá bài học tích hợp: Xem xét các nội dung câu hỏi liên quan đến sự tham gia của người học, câu hỏi cốt lõi và câu hỏi gợi mở, các bài học và hoạt động xung quanh các quá trình và nội dung...; mở rộng các vấn đề liên quan.

2.3.2. Cấu trúc mô hình TKBH môn Giáo dục học theo quan điểm SPTH. Trên cơ sở quy trình, chúng tôi xây dựng mô hình TKBH môn *Giáo dục học* theo quan điểm SPTH như sau (hình 1):



Hình 1. Mô hình TKBH môn Giáo dục học theo quan điểm SPTH

Từ mô hình trên có thể triển khai bài học như sau:

- **Mục tiêu bài học:** Nêu rõ yêu cầu người học cần đạt về kiến thức, kỹ năng, thái độ. Các mục tiêu được biểu đạt bằng động từ cụ thể có thể lượng hóa được để người dạy có một định hướng rõ ràng, chính xác khi dạy học, cụ thể:

- + Kiến thức: Nhận biết, thông hiểu, vận dụng, phân tích, tổng hợp, đánh giá.
- + Kỹ năng: Gồm 2 mức độ là làm được/biết làm và thông thạo (thành thạo).
- + Thái độ: Hình thành thói quen, tính cách, nhân cách nhằm phát triển con người toàn diện theo mục tiêu giáo dục.

- **Chuẩn bị của người dạy và người học:**

- + Người dạy: Chuẩn bị các thiết bị dạy học, mô hình, hiện vật, các phương tiện và tài liệu dạy học cần thiết.
- + Người học: Chuẩn bị bài học (soạn bài, làm bài tập, chuẩn bị tài liệu và đồ dùng học tập cần thiết) theo hướng dẫn của người dạy.

- **Tổ chức các hoạt động dạy học:** Trình bày rõ cách thức triển khai các hoạt động dạy học cụ thể, có thể phân chia các hoạt động theo trình tự kế hoạch bài học như sau:

- + Hoạt động nhằm kiểm tra, hệ thống, ôn lại bài cũ và chuyển sang bài mới.

+ Hoạt động nhằm hướng dẫn, diễn giải, khám phá, phát hiện tình huống, đặt và nêu vấn đề.

+ Hoạt động nhằm để người học tự tìm kiếm, khám phá, phát hiện, thử nghiệm, quy nạp, suy diễn để tìm ra kết quả, giải quyết vấn đề.

+ Hoạt động nhằm rút ra kết luận, tổng hợp, hệ thống kết quả, hệ thống hoạt động và đưa ra kết luận giải quyết vấn đề.

+ Hoạt động nhằm tiếp tục khắc sâu kiến thức, rèn luyện kĩ năng để vận dụng vào giải bài tập và áp dụng vào cuộc sống.

**2.3.3. Ưu và nhược điểm của mô hình TKBH Giáo dục học theo hướng SPTH:**

- **Về ưu điểm**, một mô hình TKBH Giáo dục học theo hướng SPTH sẽ giúp trang bị cho người học những kiến thức cần thiết, cơ bản về nội dung cần được tích hợp để từ đó giáo dục những cử chỉ, việc làm, hành vi đúng đắn; phát triển các kĩ năng thực hành, kĩ năng phát hiện và ứng xử tích cực trong học tập cũng như trong thực tiễn cuộc sống; giúp người học hứng thú học tập, từ đó khắc sâu được kiến thức đã học; phù hợp với từng đối tượng người học ở các khoa chuyên ngành thông qua môn *Giáo dục học* và hoạt động giáo dục khác nhau; không áp đặt, giúp người học phát triển năng lực.

- **Về nhược điểm**, đối với người dạy, việc TKBH ban đầu có thể gặp khó khăn do phải tìm hiểu sâu hơn những kiến thức thuộc các môn học khác và sự liên hệ với Giáo dục học. Tuy nhiên, khó khăn này chỉ là bước đầu và có thể khắc phục dễ dàng bởi hai lí do: *Một là*, trong quá trình dạy học môn *Giáo dục học*, người dạy vẫn thường xuyên phải dạy những kiến thức có liên quan đến các môn học khác, vì vậy đã có sự am hiểu về những kiến thức liên môn đó. *Hai là*, với việc đổi mới phương pháp dạy học hiện nay, vai trò của người dạy không còn là người truyền thụ kiến thức mà là người tổ chức, kiểm tra, định hướng hoạt động học của người học cả ở trong và ngoài lớp học, do đó, người dạy các bộ môn liên quan có điều kiện và chủ động hơn trong sự phối hợp, hỗ trợ nhau trong dạy học.

### 3. Kết luận

Xu hướng mới của việc TKBH môn *Giáo dục học* theo hướng SPTH hiện nay chủ yếu là thiết kế các hoạt động của người học, từ đó trong quá trình dạy học, người dạy sẽ tổ chức các hoạt động giúp người học chủ động chiếm lĩnh tri thức không chỉ chuyên sâu của môn *Giáo dục học* mà còn cả các khoa học khác có liên quan trong đào tạo giáo viên. Dạy và học trở thành quá trình bao gồm hai hoạt động cùng nhau, trong đó cả người học và người dạy đều là chủ thể của hoạt động. Do đó, việc lựa chọn các phương pháp dạy học tích cực là khâu hết sức quan trọng, mang ý nghĩa sống còn của quá trình TKBH môn *Giáo dục học*.

Người dạy cần biết phối hợp các phương pháp dạy học phù hợp với các hoạt động học tập và phong cách học tập của người học nhằm đảm bảo nguyên tắc: “Người dạy giữ vai trò tổ chức, chỉ đạo, hướng dẫn, làm trọng tài; còn người học là chủ thể tích cực, chủ động, sáng tạo, phát hiện và nắm giữ tri thức”. □

### Tài liệu tham khảo

- [1] Nguyễn Ngọc Quang (1994). *Lí luận dạy học hoá học*. NXB Giáo dục.
- [2] Hồ Ngọc Đại (2010). *Bài học là gì*. NXB Giáo dục Việt Nam.
- [3] Skatkin M.N. (1971). *Hoàn thiện quá trình dạy học*. NXB Giáo dục.
- [4] Đặng Thành Hưng (2004). *Kĩ thuật thiết kế bài học theo nguyên tắc hoạt động*. Tạp chí Phát triển Giáo dục, số 10, tr 6.
- [5] Đặng Thành Hưng (2005). *Thiết kế bài học nhằm tích cực hóa học tập*. Tạp chí Giáo dục, số 107, tr 5.
- [6] Huỳnh Trọng Dương (2005). *Thiết kế bài dạy học Vật lí theo hướng tích cực hóa hoạt động nhận thức của người học trung học cơ sở*. Tạp chí Khoa học Tự nhiên và Công nghệ, số 6, tr 53.
- [7] ISO (2000). *Bộ tiêu chuẩn ISO 9000*.
- [8] Kilbane C. R. & Milman N. B. (2013). *Teaching models: Designing instruction for 21<sup>st</sup> century learners*. New York, NY: Pearson.
- [9] Bộ GD-ĐT (2015). *Tài liệu tập huấn “dạy học tích hợp ở trường trung học cơ sở, trung học phổ thông*. NXB Đại học Sư phạm.

## Một số biện pháp bồi dưỡng...

(Tiếp theo trang 40)

### Tài liệu tham khảo

- [1] Nguyễn Thị Thanh Vân - Đỗ Hương Trà (2016). *Đề xuất quy trình bồi dưỡng năng lực chuyên vị didactic cho sinh viên trong quá trình đào tạo ở các trường sư phạm*. Tạp chí Khoa học, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, số 61 (8B), tr 170-178.
- [2] Teaching and Learning for a Sustainable Future © UNESCO (2010). *Module 20 - Phương pháp học qua trải nghiệm (experiment learning)*.
- [3] Trần Văn Hưng - Phạm Anh Phương (2015). *Nâng cao năng lực giảng dạy cho giảng viên thông qua việc tổ chức dạy học theo nhóm dựa trên thuật toán tô màu*. Kỷ yếu Hội thảo khoa học toàn quốc “Bồi dưỡng năng lực cho giảng viên các trường sư phạm”. NXB Thông tin và Truyền thông.
- [4] Bernd Meier - Nguyễn Văn Cường (2014). *Lí luận dạy học hiện đại*. NXB Đại học Sư phạm.
- [5] Phạm Hồng Quang (2013). *Phát triển chương trình đào tạo giáo viên - những vấn đề lí luận và thực tiễn*. NXB Đại học Thái Nguyên.